

TỔNG CỤC TIÊU
CHUẨN ĐO LƯỜNG
CHẤT LƯỢNG
Số: 29-TĐC/QĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 23 tháng 3 năm 1992

QUYẾT ĐỊNH

CỦA TỔNG CỤC TRƯỞNG TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN - ĐO LƯỜNG -
CHẤT LƯỢNG SỐ 29/TĐC-QĐ NGÀY 23 THÁNG 3 NĂM 1992 BAN HÀNH BẢN "QUY ĐỊNH VỀ THUẬT NGỮ VÀ
KHÁI NIỆM CƠ BẢN DÙNG
TRONG VIỆC CÔNG NHẬN PHÒNG THỬ NGHIỆM"
TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN - ĐO LƯỜNG - CHẤT LƯỢNG

- Căn cứ Điều 18, 19, 20 Pháp lệnh Chất lượng hàng hoá ngày 27 tháng 12 năm 1990;
- Căn cứ Nghị định số 327/HĐBT ngày 19-10-1991 của Hội đồng Bộ trưởng về việc thi hành Pháp lệnh chất lượng hàng hoá;
- Căn cứ quy định về công nhận phòng thử nghiệm ban hành theo Quyết định số 873/QĐ ngày 23-12-1991 của Ủy ban Khoa học Nhà nước;
- Căn cứ quy định về nội dung, thủ tục công nhận phòng thử nghiệm ban hành theo Quyết định số 10/TĐC-QĐ ngày 17-01-1992 của Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng;
- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Tổng cục TC-ĐL-CL được Nhà nước giao trong Nghị định số 22/HĐBT ngày 8-2-1984 của Hội đồng Bộ trưởng;
- Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Đo lường,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản "Quy định về thuật ngữ và khái niệm cơ bản dùng trong việc công nhận phòng thử nghiệm"

Điều 2. Các ngành, các địa phương, các cơ sở và các cơ quan quản lý Nhà nước về tiêu chuẩn đo lường chất lượng phải theo đúng quy định này trong việc công nhận phòng thử nghiệm.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với quy định này.

QUY ĐỊNH

VỀ THUẬT NGỮ VÀ KHÁI NIỆM CƠ BẢN DÙNG TRONG VIỆC

CÔNG NHẬN PHÒNG THỬ NGHIỆM

(Ban hành theo Quyết định số 29-TĐC/QĐ ngày 23-3-1992

của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng)

Văn bản này quy định các thuật ngữ và khái niệm cơ bản dùng trong việc công nhận phòng thử nghiệm, hiệu chuẩn kèm theo thuật ngữ tiếng Anh tương ứng. Văn bản này phù hợp với hướng dẫn ISO/IEC-25 (1986) và ISO/IEC-25 (1990).

1. Phòng thí nghiệm

A. Laboratory

Cơ sở thực hiện việc hiệu chuẩn và, hoặc thử nghiệm:

Chú thích:

Trường hợp phòng thí nghiệm là một bộ phận của một tổ chức vừa thực hiện việc thử nghiệm, hiệu chuẩn vừa thực hiện những hoạt động khác ngoài việc hiệu chuẩn và thử nghiệm thì thuật ngữ "phòng thí nghiệm" chỉ dùng để chỉ bộ phận thực hiện việc hiệu chuẩn và thử nghiệm của tổ chức ấy.

2. Phòng thử nghiệm

A. Testing laboratory

Phòng thí nghiệm thực hiện các phép thử.

3. Phòng hiệu chuẩn

A. Calibration laboratory

Phòng thí nghiệm thực hiện việc hiệu chuẩn.

4. Phép thử

A. Test

Thao tác kỹ thuật bao gồm việc xác định một hoặc một số đặc điểm tính hoặc tính năng sử dụng của sản phẩm, vật liệu, thiết bị, cấu trúc, hiện tượng vật lý, quá trình hay dịch vụ cụ thể theo một quy trình xác định.

5. Hiệu chuẩn

A. Calibration